

1.1 Đặc tả use case UC001 – “Đặt hàng”

1. Mã use case

UC001

2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng có nhu cầu đặt hàng.

3. Tác nhân

- Khách hàng

4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đã chọn chức năng “Xem giỏ hàng” và đang ở trong giỏ hàng.

5. Luồng sự kiện chính

1. Khách hàng chọn chức năng “Đặt hàng” trong giỏ hàng
2. Hệ thống AIMS kiểm tra tình trạng còn hàng của sản phẩm trong giỏ hàng
3. Hệ thống AIMS hiển thị giao diện yêu cầu khách hàng cập nhật thông tin giao hàng và chỉ dẫn giao hàng
4. Khách hàng nhập thông tin đặt hàng, chỉ dẫn giao hàng và chọn phương thức giao hàng.
5. Khách hàng yêu cầu cập nhật thông tin đặt hàng.
6. Hệ thống AIMS kiểm tra thông tin đặt hàng của khách hàng vừa nhập
7. Hệ thống AIMS tính phí vận chuyển
8. Hệ thống AIMS lưu thông tin đơn hàng tạm thời
9. Hệ thống AIMS hiển thị hóa đơn tạm thời
10. Khách hàng xác nhận thanh toán
11. Hệ thống AIMS gọi tới use case “Thanh toán”
12. Hệ thống AIMS tạo đơn hàng mới
13. Hệ thống AIMS làm trống giỏ hàng
14. Hệ thống AIMS gửi email thông báo về thông tin đơn hàng
15. Hệ thống AIMS hiển thị thông báo đặt hàng thành công và giao diện thông tin đơn hàng

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case “Đặt hàng”

| STT | Vị trí | Điều kiện | Hành động | Vị trí tiếp tục |
|-----|---------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 1. | Bước 3 | Nếu lượng hàng tồn trong kho không đủ | <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống AIMS thông báo rằng các sản phẩm trong giỏ hàng là không có sẵn và quay lại use case “Xem giỏ hàng” | Usecase kết thúc |
| 2. | Bước 7 | Nếu thông tin giao hàng không hợp lệ | <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống AIMS thông báo rằng thông tin giao hàng không hợp lệ (khách hàng để trống hoặc sai định dạng) | Tiếp tục bước 3 |
| 3. | Bước 7 | Nếu khách hàng chọn giao hàng nhanh | <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống AIMS gọi đến UC “Chọn giao hàng nhanh” | Tiếp tục bước 7 |
| 4. | Bước 12 | Nếu thanh toán đơn hàng không thành công | <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống AIMS thông báo lỗi: Thanh toán không thành công | Tiếp tục bước 11 |

7. Dữ liệu đầu vào

Bảng 2- Dữ liệu đầu vào của thông tin giao hàng

| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc? | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
|-----|-------------------|------------------------------|-----------|------------------|------------------------------------------------------|
| 1. | Tên người nhận | | Có | | Nguyễn Đăng Khoa |
| 2. | Số điện thoại | | Có | 10 chữ số | 0978014692 |
| 3. | Tỉnh/Thành phố | Lựa chọn từ danh sách có sẵn | Có | | Hà Nội |
| 4. | Địa chỉ nhận hàng | | Có | | 1 Ngách 51/121 Kim Ngưu, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội |
| 5. | Chỉ dẫn giao hàng | | Không | | Nhà đầu tiên trong ngách, Không ship vào cuối tuần |

| | | | | | |
|----|-----------------------|------------------------------------------------|----|--|-----------------|
| 6. | Phương thức giao hàng | Enum (Giao hàng nhanh, Giao hàng thông thường) | Có | | Giao hàng nhanh |
|----|-----------------------|------------------------------------------------|----|--|-----------------|

8. Dữ liệu đầu ra

Bảng 3 - Dữ liệu đầu ra khi hiển thị đơn hàng

| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Định dạng hiển thị | Ví dụ |
|-----|--------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1. | Tên sản phẩm | Tên của sản phẩm tương ứng | | DVD Phim Nhà Bà Nữ |
| 2. | Giá tiền | Giá tiền của sản phẩm tương ứng | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 131,000 |
| 3. | Số lượng | Số lượng của sản phẩm tương ứng | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 3 |
| 4. | Tổng tiền | Tổng giá tiền của sản phẩm tương ứng | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 393,000 |
| 5. | Tổng giá tiền trước thuế | Tổng giá cả sản phẩm chưa bao gồm VAT | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 393,000 |
| 6. | Tổng giá tiền sau thuế | Tổng giá cả sản phẩm đã bao gồm VAT | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 424,000 |

| | | | | |
|-----|-----------------------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 7. | Chi phí giao hàng | | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 10,000 |
| 8. | Tổng tiền phải trả | | <ul style="list-style-type: none"> Dấu phẩy phân cách hàng phần nghìn Số dương | 434,000 |
| 9. | Đơn vị tiền | | | VNĐ |
| 10. | Tên người nhận | | | Nguyễn Đăng Khoa |
| 11. | Số điện thoại | | | 0978014692 |
| 12. | Tỉnh/ thành phố | Chọn từ danh sách có sẵn | | Hà Nội |
| 13. | Địa chỉ nhận hàng | | | 1 Ngách 51/121 Kim Ngưu, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội |
| 14. | Chỉ dẫn giao hàng | | | Nhà đầu tiên trong ngách, Không ship vào cuối tuần |
| 15. | Phương thức vận chuyển | Chọn từ danh sách có sẵn | | Giao hàng nhanh |
| 16. | Thời gian nhận hàng cho giao hàng nhanh | | <ul style="list-style-type: none"> dd/mm/yy hh:mm (yy: 2 số cuối của năm) | 10/10/2023 10:00 - 10/10/2023 14:00 |

9. Hậu điều kiện

- Không